

Kỳ nhập học tháng 4/2017

Kỳ nhập học tháng 10/2017

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ TUYỂN DU HỌC SINH

(Dành cho đối tượng đang sống ở nước ngoài)

Bộ Giáo dục chỉ định mở Khóa học đào tạo chuẩn bị
Bộ trưởng Bộ Tư Pháp công bố là Cơ sở Đào tạo tiếng Nhật

kcg.edu 京都コンピュータ学院鴨川校
京都日本語研修センター
Kyoto Japanese Language Training Center

Kyoto Computer Gakuin Kamogawa Campus Kyoto Japanese Language Training Center

● **Khóa học tuyển sinh (số năm đào tạo) và nội dung, chỉ tiêu tuyển sinh**

Kỳ nhập học	Khóa học (số năm đào tạo)	Nội dung	Chỉ tiêu tuyển sinh
Tháng 4	Khóa học chuẩn bị 1 năm để học lên (1 năm)	Khóa học chuẩn bị dạy các môn như tiếng Nhật, tiếng Anh, toán,... cho những người có dự định học lên ở các cơ sở giáo dục bậc cao của Nhật Bản (trường Đại học, trường chuyên môn,...)	40 người
Tháng 10	Khóa học chuẩn bị 1 năm rưỡi để học lên (1 năm rưỡi)		40 người

※ **Khóa học chuẩn bị (Tu cách lưu trú: Du học)**

Để học lên tại các cơ sở giáo dục bậc cao ở Nhật (như trường Đại học, trường chuyên môn,...), học viên phải hoàn thành 12 năm học tại nước ngoài. Tuy nhiên, căn cứ vào chương trình đào tạo ở mỗi nước mà học viên chưa học đủ 12 năm thì khi hoàn thành khóa học tại KJLTC sẽ có được tư cách nhập học vào các cơ sở giáo dục bậc cao ở Nhật.

(Quy định của Bộ Giáo dục về Khóa học chuẩn bị)

● **Tư cách nộp hồ sơ dự tuyển**

Người đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

- ① Hoàn thành chương trình học cấp 3 ở nước ngoài. (gồm cả người chưa học đủ 12 năm hoặc học hơn 12 năm tính đến khi hoàn thành chương trình học)
- ② Người có mong muốn học tiếng Nhật, có năng lực tiếng Nhật tương đương N5 của JLPT (4kyu cũ) trở lên và có ý chí học tập chăm chỉ tiếng Nhật.
- ③ Người có lực học căn bản để có thể học lên tại các cơ sở giáo dục bậc cao ở Nhật (như trường Đại học, trường chuyên môn,...).
- ④ Người đã tốt nghiệp cấp 3 không quá 23 tuổi, người tốt nghiệp Cao đẳng không quá 25 tuổi, người tốt nghiệp Đại học không quá 27 tuổi.
- ⑤ Người có thể chi trả được các khoản phí khi sống tại Nhật như học phí, phí sinh hoạt,...
- ⑥ Người có tinh thần và thể chất khỏe mạnh, sẽ tuân thủ theo pháp luật Nhật Bản và các nội quy do trường đặt ra.

● **Thủ tục nộp hồ sơ xin học**

① Thời gian nộp hồ sơ

Khóa học	Thời gian
Khóa học chuẩn bị 1 năm để học lên (nhập học tháng 4/2017)	01/07/2016 (thứ 6) ~ 30/11/2016 (thứ 4) phải tới
Khóa học chuẩn bị 1 năm rưỡi để học lên (nhập học tháng 10/2017)	06/01/2017 (thứ 6) ~ 31/05/2017 (thứ 4) phải tới

② Cách nộp hồ sơ

Gửi hồ sơ theo đường bưu điện bằng EMS hoặc tự mang đến địa chỉ tiếp nhận hồ sơ trường chỉ định trong thời hạn nộp.

(Nơi gửi đến)

〒601-8407

日本京都府京都市南区西九条寺ノ前町 10-5

京都コンピュータ学院 入学事務室

TEL +81-75-681-6334 FAX +81-75-681-6335

③ Hồ sơ xin học

1	Đơn xin nhập học (mẫu giấy của trường)	Thí sinh tự tay điền cẩn thận vào các mục cần thiết. Dán ảnh (dài 4 cm x rộng 3 cm) chụp trong vòng 3 tháng trước ngày nộp hồ sơ.
2	Sơ yếu lý lịch (mẫu giấy của trường)	Thí sinh tự tay điền cẩn thận vào các mục cần thiết. ※Trường hợp để trống slyl lịch trên 1 tháng cần nộp thêm bản tường trình vào tờ giấy (A4) khác.
3	Bản trình bày lý do học tiếng Nhật và dự định sau khi học xong (mẫu giấy của trường)	Thí sinh tự tay điền cẩn thận vào các mục cần thiết. ※Gửi kèm bản dịch tiếng Nhật
4	① Giấy chứng nhận tốt nghiệp	Nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp do trường cấp 3 và trường tốt nghiệp gần đây nhất (ví dụ trường Đại học,...) cấp. ※Gửi kèm bản dịch tiếng Nhật
	② Bảng điểm	Nộp sổ học bạ của trường cấp 3 và bảng điểm các các kỳ của các năm học do trường tốt nghiệp gần đây nhất (ví dụ trường Đại học,...) cấp. ※Gửi kèm bản dịch tiếng Nhật
	③ Bảng tốt nghiệp (Bản gốc)	※Gửi kèm bản dịch tiếng Nhật
5	Giấy chứng nhận học tiếng Nhật (mẫu giấy của trường)	<ul style="list-style-type: none"> ■ Bản sao kết quả thi N1 (1 kyu) hoặc N2 (2 kyu), N3 của kỳ thi JLPT. ■ Bản sao kết quả thi hoặc bản sao giấy báo đỗ N4 (3 kyu) của kỳ thi JLPT. ■ Bản sao kết quả thi hoặc bản sao giấy báo đỗ N5 (4 kyu) của kỳ thi JLPT. ■ Bản sao giấy chứng nhận cấp độ E- F của kỳ thi J-TEST ■ Bản sao kết quả thi hoặc bản sao giấy báo đỗ cấp độ 4 hoặc cấp độ 3 của kỳ thi NAT-TEST ■ Giấy chứng nhận đã học tiếng Nhật ít nhất 150 giờ. ※Cấp bởi cơ sở đào tạo tiếng Nhật và do giáo viên biết về thí sinh rõ nhất hoặc giáo viên chủ nhiệm viết.
6	Giấy chứng nhận quá trình công tác hoặc đang công tác (Chỉ của thí sinh)	Người đã từng đi làm cần nộp giấy chứng nhận quá trình công tác. Người đang làm việc cần nộp giấy chứng nhận đang công tác. ※Gửi kèm bản dịch tiếng Nhật
7	Bản cam kết (mẫu giấy của trường)	
8	Giấy khám sức khỏe (mẫu giấy của trường)	Giấy khám sức khỏe trong vòng không quá 3 tháng trước ngày nộp.
9	① Giấy bảo lãnh tài chính (mẫu giấy của trường)	Người bảo lãnh tài chính viết và có chữ kí, đóng dấu. ※Gửi kèm bản dịch tiếng Nhật
	② Tài liệu chứng minh quan hệ với thí sinh của người bảo lãnh tài chính	※Gửi kèm bản dịch tiếng Nhật
	③ Tài liệu chứng minh tài chính như bản gốc giấy chứng minh số tiền trong tài khoản gửi	Cần nộp bản gốc giấy chứng minh số tiền trong tài khoản và bản photo rõ ràng giấy chứng minh tiền gửi theo kỳ hạn. Số tiền tương đương với 300 vạn Yên Nhật. Chấp nhận nội tệ.
	④ Tài liệu chứng minh tài chính như bản sao sổ ngân hàng	Nộp bản photo rõ ràng có các nội dung như: tên người gửi tiền, số tiền, thời hạn gửi tiền, lãi suất, tên chi nhánh ngân hàng giao dịch, ngày phát hành giấy,...
	※Tài liệu chứng minh quá trình hình thành tài sản	<ul style="list-style-type: none"> ■ Trường hợp người bảo lãnh làm việc tại công ty cần có giấy chứng minh đang công tác và giấy chứng minh số tiền lương được nhận. ■ Trường hợp người bảo lãnh tài chính là người quản lý của công ty cần nộp bản đăng ký pháp nhân và tài liệu chứng minh thu nhập. ■ Trường hợp người bảo lãnh là người kinh doanh tư nhân, cần nộp bản sao giấy phép kinh doanh và tài liệu chứng minh thu nhập. ※Nộp tài liệu về quá trình hình thành số tiền được ghi trong giấy chứng minh số tiền trong tài khoản gửi (bản sao các giấy tờ như: sổ ngân hàng, chứng minh giao dịch chứng khoán, chứng minh mua bán bất động sản,...) và bản giải trình về các giấy tờ trên. ※Gửi kèm bản dịch tiếng Nhật
10	Giấy chứng nhận khoản thu nhập và nộp thuế trong ít nhất 3 năm gần đây	Nộp tài liệu ghi khoản thu nhập và tiền thuế đóng trong vòng 3 năm gần đây do công ty cấp. (sử dụng mẫu của công ty) ※Gửi kèm bản dịch tiếng Nhật
11	Bản sao hộ khẩu hoặc bản gốc giấy chứng nhận có liên quan đến hộ khẩu	※Gửi kèm bản dịch tiếng Nhật

12	Ảnh (4 cái)	Ảnh chân dung <u>màu rõ nét</u> , không đội mũ (dài 4 cm × rộng 3 cm) chụp trong vòng 3 tháng trước ngày nộp hồ sơ. Mặt sau ảnh ghi Quốc tịch, họ tên, ngày tháng năm sinh.
13	Bản sao hộ chiếu	Trường hợp có Hộ chiếu, cần nộp bản sao mặt giấy có ghi các mục thông tin cá nhân.
14	Tất cả những hồ sơ đã nộp khi xin học tại trường khác trước đây	Người đã không được nhận khi xin học tại trường khác cần nộp cho trường bản sao tất cả những tài liệu đã nộp và lý do không được cấp visa của cục xuất nhập cảnh.

●Lệ phí tuyển sinh

Nộp 30,000 Yên phí tuyển sinh khi tham dự kỳ thi viết và ký thi phỏng vấn.

●Cách thức tuyển sinh

①Phương pháp tuyển sinh

Lập hội đồng thi tại thành phố chính và tổ chức kỳ thi viết và kì thi phỏng vấn.

※ Tuyển chọn bằng cách tổ chức kiểm tra hồ sơ, thi viết, thi phỏng vấn và đưa ra quyết định sau khi tổng hợp kết quả.

※ Môn thi, thời gian thi, điểm tối đa

	Môn thi	Thời gian thi	Điểm tối đa
1	Tiếng Nhật	30 phút	100 điểm
2	Tiếng Anh	30 phút	100 điểm
3	Toán	30 phút	100 điểm
4	Phỏng vấn		

※ Người bảo lãnh tài chính hoặc người bảo hộ ngồi cạnh thí sinh khi thi phỏng vấn.

※ Thí sinh không đã không tham gia thi viết và phỏng vấn được coi như đã bỏ thi.

②Ngày thi và địa điểm thi viết và thi phỏng vấn

Ngày thi và địa điểm thi viết và thi phỏng vấn sẽ được thông báo trước ngày thi thông qua cơ quan trường chỉ định hoặc trực tiếp gửi đến thí sinh bằng đường bưu điện.

③Thông báo trúng tuyển

Kết quả tuyển sinh được thông báo thông qua cơ quan trường chỉ định hoặc trực tiếp gửi đến thí sinh bằng đường bưu điện.

●Tiền học phí và các chi phí khác trong năm

①Học phí

Khoản	Khóa học chuẩn bị 1 năm	Khóa học chuẩn bị 1 năm rưỡi
Tiền nhập học	50,000 Yên	50,000 Yên
Tiền học phí	720,000 Yên	1,080,000 Yên
Tiền trang thiết bị	20,000 Yên	30,000 Yên
Phí tài liệu và phí cho hoạt động ngoại khóa	30,000 Yên	45,000 Yên
Tổng	820,000 Yên	1,205,000 Yên

②Các khoản phí hợp đồng nhà ở.

Khoản	Tiền	Tham khảo
Phí ký kết hợp đồng (khi vào nhà)	140,000Yên~200,000 Yên	Tiền bảo đảm, tiền thuê nhà, tiền công ích, tiền bảo hiểm, các khoản phí khác (bao gồm tiền giường)

③Các khoản phí

Thu tiền khám sức khỏe và tiền bảo hiểm chế độ bồi thường tai nạn cho học sinh là khoản riêng biệt với học phí bên trên.

Khoản	Khóa học chuẩn bị 1 năm	Khóa học chuẩn bị 1 năm rưỡi
Tiền khám sức khỏe	(năm 1) 2,500 Yên	(năm 2) 5,000 Yên
Bảo hiểm toàn diện cho du học sinh nước ngoài	17,900 Yên	26,100 Yên
Tổng	20,400 Yên	31,100 Yên

※ Tiền khám sức khỏe

Tổ chức khám sức khỏe 1 năm 1 lần theo theo luật bảo hiểm trường học (ví dụ như chụp X-quang, kiểm tra nước tiểu,..)

※Bảo hiểm toàn diện cho du học sinh nước ngoài

Bảo hiểm toàn diện cho du học sinh chi trả các khoản bảo hiểm về: bảo đảm sinh mệnh, bồi thường thiệt hại nghiêm trọng quy định, đảm bảo chi phí cho người cứu hộ, bảo đảm chi phí y tế, bảo hiểm toàn diện tài sản, bảo hiểm cho người bảo lãnh nhân thân,... Tất cả học sinh của trường đều tham gia bảo hiểm.

●Cách thức làm thủ tục nhập học

Sau khi được Cục quản lý nhập cảnh Osaka cấp “Giấy chứng nhận tư cách lưu trú”, trường sẽ ngay lập tức gửi bản sao “Giấy chứng nhận tư cách lưu trú” và “Thông tin về cấp Giấy chứng nhận tư cách lưu trú và chuyển khoản học phí”.

Học sinh cần hoàn thành thủ tục nhập học sau khi chuyển khoản tiền học phí đúng thời gian quy định. Ngoài ra, thí sinh cần chú ý rằng trường hợp không hoàn thành thủ tục nhập học trong thời gian quy định, trường sẽ coi như học sinh đó từ chối không nhập học.

※ Trường sẽ không hoàn trả lại hồ sơ và lệ phí tuyển sinh đã thu dù với bất kỳ lý do gì.

●Cách thức nộp tiền khi làm thủ tục nhập học

Phải chuyển tiền vào tài khoản do trường chỉ định ghi bên dưới. Ngoài ra cần nộp bản sao “Giấy chứng nhận đã chuyển ra nước ngoài (Application For Remittance) ” để chứng minh là đã gửi tiền.

【Địa chỉ chuyển khoản】

Tên ngân hàng: Ngân hàng Resona Chi nhánh Kyoto

Loại tài khoản : tiền gửi thông thường

Mã số chi nhánh : 501

Số tài khoản : 2050181

Tên chủ tài khoản : 京都日本語研修センター納入係

RESONA BANK KYOTO BRANCH (Branch Code No.501)

Ordinary Deposits 2050181

Kyoto Nihongo Kenshu Center Nounyukakari

Trường sẽ gửi “Giấy thông báo nhập học” và “Giấy chấp nhận tư cách lưu trú (bản gốc)” cho thí sinh đã hoàn thành thủ tục nhập học thông qua cơ quan trường chỉ định hoặc trực tiếp gửi đến thí sinh.

Chính sách bảo mật

■Phương châm cơ bản

Tập đoàn KCG là tập hợp các cơ quan giáo dục Quốc tế gồm Trường Đại học đào tạo sau đại học về thông tin Kyoto, Học viện máy tính Kyoto (Rakuhoku Campus, Kamogawa Campus, Kyoto Ekimae Campus), Trung tâm đào tạo tiếng Nhật Kyoto, Công ty Cổ phần Career KCG, Công ty Cổ phần KCG.

Trong thời đại IT hóa hiện nay, thông tin cá nhân có ý nghĩa ngày càng lớn. Hiểu được điều này, Tập đoàn KCG sử dụng thông tin cá nhân theo phương châm cơ bản dưới đây.

1. Tập đoàn KCG nắm giữ và sử dụng thông tin cá nhân trên quan điểm tôn trọng cá nhân.
2. Tập đoàn KCG có được thông tin cá nhân một cách hợp pháp và phù hợp với pháp luật.
3. Tập đoàn KCG quản lý và sử dụng trong thẩm quyền thông tin cá nhân đã thu được một cách hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.
4. Tập đoàn KCG bảo quản một cách triệt để thông tin cá nhân thu được khỏi những hành động như làm rò rỉ, xâm hại gây ảnh hưởng tới cá nhân.
5. Tập đoàn KCG cùng với việc nỗ lực nâng cao ý thức của cán bộ giáo viên và sinh viên về vấn đề thông tin cá nhân còn xây dựng quy chế về quản lý thông tin cá nhân trong nội bộ Tập đoàn đồng thời thường xuyên rà soát lại công tác thiết lập thể chế tổ chức.
6. Tập đoàn KCG tuân thủ luật pháp và các pháp lệnh khác liên quan đến việc bảo quản thông tin cá nhân.

Trình tự từ khi nộp hồ sơ xin học đến sang Nhật nhập học.

Nộp hồ sơ dự tuyển vòng 1	Kỳ nhập học tháng 4/2017	Thời gian nộp: 01/07/2016 (Thứ 6) ~ 28/10/2016 (Thứ 6)
	Kỳ nhập học tháng 10/2017	Thời gian nộp: 06/01/2017 (Thứ 6) ~ 28/04/2017 (Thứ 6)
Thi tuyển vòng 1	Kỳ nhập học tháng 4/2017	Thời gian: Dự định giữa tháng 07/2016 ~ cuối tháng 10/2016
	Kỳ nhập học tháng 10/2017	Thời gian: Dự định giữa tháng 01/2017 ~ cuối tháng 04/2017
Thông báo kết quả tuyển sinh vòng 1	Kỳ nhập học tháng 4/2017	Dự định thông báo ngày 05/11/2016 (Thứ 7)
	Kỳ nhập học tháng 10/2017	Dự định thông báo ngày 01/05/2017 (Thứ 2)
Nộp hồ sơ dự tuyển vòng 2	Làm và nộp các giấy tờ chứng minh	
	Kỳ nhập học tháng 4/2017	07/11/2016 (Thứ 2) ~ 30/11/2016 (Thứ 4)
Kỳ nhập học tháng 10/2017	02/05/2017 (Thứ 3) ~ 31/05/2017 (Thứ 4)	
Hồ sơ tuyển sinh		
Thông báo kết quả tuyển sinh vòng 2	Kỳ nhập học tháng 4/2017	Dự định thông báo ngày 01/12/2016 (Thứ 5)
	Kỳ nhập học tháng 10/2017	Dự định thông báo ngày 01/06/2017 (Thứ 5)
Xin cấp giấy chứng nhận tư cách lưu trú	Nộp tài liệu liên quan đến hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận tư cách lưu trú	
	Kỳ nhập học tháng 4/2017	Hạn nộp đến Cục Quản lý nhập cảnh Osaka 16/12/2016 (Thứ 6)
Kỳ nhập học tháng 10/2017	Hạn nộp đến Cục Quản lý nhập cảnh Osaka 16/06/2017 (Thứ 6)	
Cấp giấy chứng nhận tư cách lưu trú	Gửi giấy chứng nhận tư cách lưu trú (bản photo) và giấy tờ thủ tục nhập học, nhập ký túc	
	Kỳ nhập học tháng 4/2017	Dự định thông báo cuối tháng 02/2017
Kỳ nhập học tháng 10/2017	Dự định thông báo cuối tháng 08/2017	
Thủ tục nhập học Thủ tục nhập ký túc	Kỳ nhập học tháng 4/2017	Dự định gửi đầu tháng 03/2017
	Kỳ nhập học tháng 10/2017	Dự định gửi đầu tháng 09/2017
Cấp giấy chứng nhận tư cách lưu trú (bản gốc)	Kỳ nhập học tháng 4/2017	Dự định giữa tháng 03/2017
	Kỳ nhập học tháng 10/2017	Dự định giữa tháng 09/2017
Lấy hộ chiếu Xin cấp thị thực	Kỳ nhập học tháng 4/2017	Cuối tháng 03/2017
	Kỳ nhập học tháng 10/2017	Cuối tháng 09/2017
Cấp thị thực		
Sang Nhật nhập học	Kỳ nhập học tháng 4/2017	01/04/2017 (Thứ 6) ~ 05/04/2017 (Thứ 3)
	Kỳ nhập học tháng 10/2017	02/10/2017 (Thứ 2) ~ 04/10/2017 (Thứ 4)

kcg.edu

Mạng lưới đào tạo

kcg.edu

Kyoto Japanese Language Training Center

Trung tâm đào tạo tiếng Nhật Kyoto

Kyoto Japanese Language training Center

Trung tâm là cơ sở đào tạo tiếng Nhật được Bộ trưởng Bộ tư pháp công bố và nhận sự chỉ định đào tạo khóa học chuẩn bị của Bộ Giáo dục (hiện nay trên toàn nước Nhật chỉ có 21 trường và ở nước ngoài)

kcg.edu

Kyoto Computer Gakuin

Học viện Máy tính Kyoto

Kyoto Computer Gakuin

Thành lập năm 1963, là cơ sở đào tạo về máy tính đầu tiên tại Nhật, trường luôn tự hào về truyền thống và thành tích đạt được trong khoảng 50 qua với hơn 40,000 sinh viên tốt nghiệp ra trường đang xây dựng mạng lưới nhân lực trong ngành công nghệ thông tin lớn nhất Nhật.

kcg.edu

Kyoto Computer Gakuin Automobile School

Trường chuyên môn Oto Kyoto

Kyoto Computer Gakuin Automobile School

Trường đào tạo kỹ thuật viên chuyên ngành cơ khí sửa chữa oto đồng thời trang bị tri thức, kỹ thuật liên quan về công nghệ thông tin hiện đại đáp ứng kỹ thuật oto tiên tiến thời đại mới.

kcg.edu

The Kyoto College of Graduate Studies for Informatics

Trường Đại học đào tạo sau Đại học về thông tin Kyoto

The Kyoto College of Graduate Studies for Informatics

Trường đào tạo ra những nhân tài được trang bị kỹ năng IT và kinh doanh cần thiết cho việc kinh doanh mạng- điểm chú trọng trong kinh doanh thời đại mới được phát triển trong môi trường toàn cầu. Học viên ra trường được nhận học vị cao nhất trong lĩnh vực ứng dụng IT tại Nhật - “Thạc sĩ (chuyên ngành) Công nghệ thông tin”.

Trường xây dựng mạng lưới khăng khít với các cơ sở giáo dục khác của tập đoàn KCG, đồng thời hợp tác với Chính phủ và trường Đại học của nước ngoài nhằm mục đích trở thành cơ sở đào tạo IT mang tầm Quốc tế, dẫn đầu trong công tác đào tạo IT với chất lượng tốt nhất.

Đại học Công nghệ Rochester

Rochester Institute of Technology

Trường Đại học tổng hợp ngành Công nghệ được thành lập năm 1829 nổi tiếng với khoa IT được đưa vào giảng dạy sớm nhất nước Mỹ (năm 1991). Trường tự hào đứng đầu trong bảng xếp hạng các trường Đại học tại Hoa Kỳ trong lĩnh vực CG•IT. Năm 1996, trường thiết lập mối hợp tác liên kết đào tạo với Học viện máy tính Kyoto.

RIT

kcg.edu

Kyoto Computer Gakuin - China

Văn phòng KCG Bắc Kinh Văn phòng KCG Đại Liên

Kyoto Computer Gakuin – China

Văn phòng KCG Bắc Kinh được đặt trong thư viện Quốc hội của thành phố Bắc Kinh từ năm 2002 với vai trò là cầu nối giao lưu với các trường Đại học tại Trung Quốc có mối quan hệ sâu sắc với trường.

kcg.edu

Kyoto Computer Gakuin - New York

Văn phòng KCG New York

Kyoto Computer Gakuin – New York

Được mở tại trung tâm thương mại của thế giới – New York (WTC) năm 2000 với vai trò là cơ sở tại nước ngoài của nhóm trường KCG. Dù đã bị lực lượng khủng bố phá hoại nhưng hiện nay, văn phòng được mở hoạt động trở lại tại tòa nhà trung tâm Rockefeller.

●Địa chỉ liên hệ

Địa chỉ liên hệ liên quan đến nhập học

【Phòng tiếp nhận sinh viên】

Số bưu điện 601-8407

日本京都府京都市南区西九条寺ノ前町 10-5

京都コンピュータ学院

TEL (075)681-6334

FAX (075)681-6335

【Trường】

Số bưu điện 606-8204

日本京都府京都市左京区田中下柳町 11

京都コンピュータ学院鴨川校

京都日本語研修センター

TEL (075)751-1121

FAX (075)751-8839

<http://www.kjltc.jp/>

E-mail:kjltc@kcg.ac.jp



* Đi từ ga Kyoto bằng tàu điện ngầm của thành phố Kyoto, xuống tại ga Imadegawa. Sau đó bắt xe buýt (shi-bus) số 201 hoặc 203, rồi xuống ở điểm Demachiyangeekimae.

* Từ ga Kyoto bắt xe buýt số 4 hoặc 17 xuống tại điểm Demachiyangeekimae.

* Đi tàu điện Keihan thì xuống ở ga Demachiyange, sau đó đi về phía nam.

